

**VĂN HOÁ XỨ QUẢNG**  
**MỘT GÓC NHÌN**

VÕ VĂN HÒE-HỒ TẤN TUẤN-LƯU ANH RÔ

**Văn hoá  
xứ Quảng  
một góc nhìn**

NXB ĐÀ NẴNG 2007

## LỜI GIỚI THIỆU

Ý niệm sớm nhất của tôi về “Xứ Quảng” là thanh quế của bà nội tôi. Thanh quế được cất giữ trong một ống thiếc gác trên nóc tủ. Thi thoảng bà tôi lại mở ra xem. Khi cần dùng lại lấy một con dao bài rất sắc gọt thành từng lát rất mỏng để hãm nước nóng rấy trong chiếc chén cổ có nắp đậy để bồi bổ sức khỏe hay chữa bệnh, nhất là vào những ngày đông tháng giá của xứ Bắc. Bà tôi nói về thứ quế của phương Nam xa xôi và huyền bí ấy như một thứ đặc sản “vật bất ly thân” của mình. Không biết bà tôi có thanh quế ấy tự bao giờ, nhưng cứ mỗi lần mở cái nắp ống thiếc và lớp giấy bóng mờ đã loang một chất dầu thơm ngọt ấy để lấy ra cái thanh quế vồ khô sần loang những mảng màu trắng như mốc và lớp cùi bên dưới màu nâu già, bà tôi lại tấm tắc đến cái địa danh: “quế xứ Quảng đấy!”

...Rồi lớn lên trên ghế nhà trường, tôi dần biết đến quê các cụ Hoàng Diệu, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng... và cả anh Trỗi nữa là Quảng Nam... rồi được nghe giọng nói phải gọi là Quảng "Nôm" chứ không phải là "Nam" của những "bà con tập kết" ra ngoài Bắc sau Hiệp định Giơnevơ 1954...

... Cho đến lần đầu tiên được đặt chân lên xứ Quảng sau ngày giải phóng miền Nam 1975, dọc quốc lộ 1A, sau cảm xúc khi xe vượt sông Bến Hải, khúc sông chia đôi đất nước một thời, lòng tôi hồi hộp chờ mong được đến xứ Huế mộng mơ. Nhưng hồi đó xe không đi vào thành phố mà đi thẳng đến Lăng Cô chân đèo Hải Vân. Chưa được nhìn thấy những cung điện, đền đài, lăng tẩm của cố đô thì đã thấy sừng sững trước mặt một dãy núi giăng ngang tầm mắt.

Vượt đèo vào thời đó, đương nhiên chưa có đường hầm, đường sá lại hư hỏng nhiều sau chiến tranh. Phần lớn tài xế người Bắc lần đầu trèo đèo chưa biết Hải Vân là gì khiến cả khách và người ngồi bên tay lái đều hồi hộp. Chiếc xe càng lên cao, trong lòng pha trộn cả hai cảm giác trái ngược. Cảnh đất trời và biển khơi ngoạn mục khiến mọi người muốn được hít thở tràn trề hương vị của

thiên nhiên bao nhiêu thì những khúc quanh co, độ cao và sự cheo leo làm mọi người lo ngại muốn nín thở bấy nhiêu... Riêng trong lòng người viết sử như tôi lại còn cả cái hồi hộp của người đang vượt qua không chỉ một rặng núi mà còn cả một cái ngưỡng trên con đường mở mang bờ cõi, con đường "Nam tiến" đầy chông gai của dân tộc...

Miên man nghĩ cho đến lúc xe lên đến đỉnh đèo. Hải Vân quan kia rồi! chưa kịp nhìn kỹ cái kiến trúc mang ý nghĩa tựa như một mốc giới không phải chỉ của không gian mà cả của thời gian lịch sử thì cảm xúc về không gian khoáng đạt của đất trời tràn ngập khi đưa mắt nhìn về phương Nam.

Chữ "Quảng" dịch nôm là "rộng", nhưng không chỉ mang nội hàm về kích thước bề mặt mà cả bề sâu, bề dày của không gian và thời gian lịch sử. Nó không chỉ là một tính từ hay danh từ mà nó còn hàm chứa ý nghĩa của một động từ tạo nên sự mở mang và phát triển... Từ đỉnh Hải Vân phóng tầm mắt thấy rặng Trường Sơn ở bên tả, nước Biển Đông ở bên hữu làm tăng thêm cái cảm giác hun hút của xứ Quảng mà năm ngọn "Ngũ Hành Sơn" chẳng hề gây cảm giác về sự cản chận mà lại kích tầm nhìn về

phía xa hơn nữa, nơi đất và trời hòa với nhau làm một... Hiểu chữ "Quảng" cho đủ nghĩa phải cộng cả hai ý niệm "Rộng" và "Mở"...

Kể từ đó mảnh đất từ dưới chân phía Nam đèo Hải Vân với thành phố Đà Nẵng cho đến tỉnh Quảng Nam ngày nay đã trở thành nơi gắn bó với tôi về nghề nghiệp và tình cảm... Vì thế, được các tác giả dành cho vinh dự viết lời giới thiệu cho cuốn sách chuyên khảo về văn hóa xứ Quảng này, tôi tự xếp mình là một đồng nghiệp cùng chia sẻ sự cần thiết phải tìm hiểu và khai thác các tiềm năng của mảnh đất kiên cường phấn đấu cho những ước mơ rộng lớn cho xứ sở quê hương mà tiêu biểu nhất là tinh thần Duy Tân vô cùng gắn gũi với công cuộc Đổi Mới và Hội nhập hôm nay. Trước cuốn sách này đã có những cuốn sách khảo về văn hóa xứ Quảng, sau cuốn sách này sẽ còn nhiều cuốn khác. Đó là điều chắc chắn. Nhưng coi cuốn sách này như một bước tiến trên quá trình nhận thức đó, tôi muốn bạn đọc có chung niềm trân trọng đối với công sức và cả tình yêu nữa của các tác giả đã viết cuốn sách này... Nói cách khác đây là một cuốn sách bổ ích.

Tháng sáu, 2007  
Dương Trung Quốc

## XỨ QUẢNG - MỘT GÓC NHÌN

Xứ Quảng...

Một vùng đất rộng, chạy dài từ đèo Hải Vân ở phía bắc đến giáp với núi Phong ở phía Nam, là bàn đạp tiến vào Nam từ thời ông cha ta “mang gươm đi mở cõi”. Vùng đất ấy có bờ biển chạy dài hơn 150 km, trong đó có những cảng sông, cảng biển, những vịnh, vũng nổi tiếng một thời như: cửa Đại, cửa Hàn, vũng Thùng, vũng An Hòa... Hay các đảo, bán đảo, quần đảo nổi tiếng được sử sách đất Việt lưu danh qua các thời đại như: đảo Cô, bán đảo Sơn Trà, Cù Lao Chàm và quần đảo Hoàng Sa...

Xứ Quảng cũng là nơi có nhiều con sông lớn, khí hậu tương đối ôn hòa, ít khi đón nhận gió nam Lào khắc nghiệt. Đồng bằng Quảng Nam, Đà Nẵng không liên dải mà bị núi đồi cắt xén, dọc bờ biển là cồn cát trải dài, rộng mênh mông. Một vùng quê với những địa danh có tên gọi giản đơn, mộc mạc như con người xứ Quảng: gò Phật ngồi, sông Tiên, giếng Trụ trời, Ngọc Khô, Trường Xuân, Ngọc Thọ, Tý, Sé, Dùi Chiêng...





một thời đã đi vào những câu ca quen thuộc. Tác giả Dương Văn An trong *Ô Châu cận lục* đã không giấu được sự yêu mến, ngưỡng mộ của mình đối với vùng đất này: “Đất liền phương Nam, cõi giáp Châu Ô, nhân dân làm giàu bằng thóc, nhà nông đập lúa bằng trâu. Đường bộ thì có xe, đường thủy thì sẵn thuyền (...). Đàn bà mặc áo Chiêm, con trai cầm quạt Tàu. Người sang kẻ hèn bát đĩa kẻ rỗng phụng, kẻ hơn người kém, sống áo toàn màu đỏ, màu hồng. Phong tục Điện Bàn đại loại như thế”<sup>1</sup>.

Có được vùng đất đẹp và nên thơ như vậy là cả một quá trình lao động không ngừng kể từ khi cha ông ta đặt những bước chân Nam tiến đầu tiên. “Từ thuở mang gươm đi mở cõi” người Quảng thấy lạ đất, lạ cảnh, lạ người song ý chí xây dựng vùng đất mới, tạo dựng cơ ngơi cho con cháu mai sau luôn thúc đẩy họ không ngừng. Từ thuở ban sơ, người Quảng đã biết hòa vào thiên nhiên, lấy thiên nhiên làm điểm tựa để tồn tại và phát triển. Dù không khô kiệt với gió phơn Tây Nam song cũng phải đối mặt với cảnh nắng lắm, mưa nhiều – khi những cánh đồng tốt tươi vụ xuân lập tức biến thành sân chim, nứt nẻ khô kiệt nước; khi những ngôi nhà bị nhấn chìm, trôi dạt trong mưa lũ, bão lụt... Vật lộn với thiên nhiên để mưu sinh song đời sống tinh thần của người Quảng thì rất đa dạng và phong phú. Từ

<sup>1</sup> Theo “*Ô Châu cận lục*”, Dương Văn An nhuận sắc và đề tựa. Bùi Lương dịch. Sài Gòn 1961.

văn hoá nông nghiệp sản sinh ra nhiều lễ hội gắn liền với lao động sản xuất, từ tinh thần ham học làm sản sinh ra một danh xưng “Quảng Nam đất học”, từ việc sớm tiếp cận văn hoá phương Tây tạo nên một lớp thị dân có “văn hoá đô thị” khá sớm...

Xưa kia cuộc sống vật chất có khó khăn do phải chịu cảnh sưu cao thuế nặng<sup>1</sup> song người Quảng vẫn lạc quan yêu đời, vẫn mộc mạc, chân chất như buổi đầu đi mở đất. Bởi thế, đi đâu trên đất Quảng ta vẫn thấy tư chất giống nhau, vẫn phong cách “ăn cục nói hòn”, vẫn “Quảng Nam hay cãi”. Tâm tư, suy nghĩ của người dân xứ Quảng thường lẫn vào hương vị bát nước chè xanh Tiên Phước, Phú Thượng, Đức Phú; mì Quảng Túy Loan; trái lòn bon Đại Lộc; bánh tráng đập Cẩm Lệ; mùi khoai lang bùi Trà Đũa với điều thuốc lá Cẩm Lệ lừng danh cả nước một thời... Đêm đêm, người dân Quảng thả mình với giọng hò man mác trên dòng sông, hoặc say sưa với điệu hò khoan đối đáp...

Cơ sở thực tiễn của vùng đất Quảng đã quy định nếp văn hóa con người ở đây. Lý giải các hiện tượng tự nhiên: mưa, gió, bão, lụt lội, hạn hán, mất mùa...đều lấy tư cách các vị thần để minh họa. Tin vào thần linh với

<sup>1</sup> Theo Việt Nam sử lược - Trần Trọng Kim .

Ruộng công: nhất đẳng 40 thăng/ mẫu

                  nhì đẳng 30     -

                  tam đẳng 20    -

Ruộng hè thu và đất khô: 3 tiền/ mẫu, 1 tiền cho dưới 1 mẫu.

(MỜI XEM: Võ Văn Hòe, Hồ Tấn Tuấn, Lưu Anh Rô (2007), *Văn hóa xứ Quảng - một góc nhìn*, NXB Đà Nẵng).